

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các cấp địa phương, xác định mức độ đạt được theo mục tiêu, chỉ tiêu qua đó đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện.

Thiết lập hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình.

##### **2. Yêu cầu**

Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phải được thực hiện định kỳ 6 tháng, hằng năm, đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết.

Thu thập, tổng hợp thông tin phải đảm bảo độ chính xác, việc gửi báo cáo về cơ quan phụ trách phải đúng biểu mẫu, đúng thời hạn.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ**

##### **1. Đối tượng**

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương và đối tượng tham gia thực hiện Chương trình.
- Các tổ chức và cá nhân liên quan.

##### **2. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2022 đến năm 2025.

- Định kỳ 6 tháng, hằng năm;
- Đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ cho cả giai đoạn;
- Đột xuất (khi cần thiết).

### **III. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Giám sát Chương trình**

Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

##### **1.1. Nội dung giám sát**

- Theo dõi, kiểm tra các nội dung về: Xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện dự án thành phần theo phân cấp; công tác truyền thông, tăng cường năng lực quản lý, thực hiện nội dung, hoạt động dự án thành phần.

- Theo dõi, kiểm tra: kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, hoạt động dự án thành phần; việc chấp hành quy định về quản lý ngân sách nhà nước, năng lực quản lý dự án thành phần, việc xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có).

- Theo dõi các nội dung về: Tổng hợp tình hình thực hiện dự án thành phần; thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước, kết quả giải ngân; khó khăn, vướng mắc phát sinh và kết quả xử lý.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự án thành phần, kết quả xử lý vướng mắc, khó khăn theo thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

**1.2. Thời điểm giám sát:** Theo định kỳ 6 tháng, cả năm hoặc đột xuất.

##### **1.3. Phương pháp giám sát**

- Thu thập các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, các báo cáo giám sát (kỳ trước), báo cáo đánh giá và các tài liệu liên quan của địa phương.

- Khảo sát, kiểm tra thực tế.

- Tham vấn cấp ủy, HĐND, UBND, thành viên Ban quản lý các Chương trình MTQG trên địa bàn xã, trường thôn, bản.

- Tham vấn các đối tượng thụ hưởng để đánh giá mức độ tiếp cận và thụ hưởng Chương trình.

##### **1.4. Quy trình giám sát**

a) *Cấp tỉnh:* Hằng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Tài chính và các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch và ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành; thông báo cho Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện về kế hoạch giám sát, chọn ngẫu nhiên xã, thôn/bản để kiểm tra thực tế; tổ chức kiểm tra tại các huyện.

Ngoài ra các sở, ngành chủ trì dự án, tiêu dự án, hoạt động của Chương trình chủ động thành lập đoàn kiểm tra của ngành mình để kiểm tra cấp huyện về các nội dung thuộc phạm vi quản lý (nếu cần).

Kết thúc kiểm tra, các cơ quan chủ trì kiểm tra gửi báo cáo giám sát (*Mẫu số 01*) về UBND tỉnh, Sở Lao động - TBXH và Bộ/ngành chủ quản.

*b) Cấp huyện:* Hằng năm, Phòng Lao động - TBXH phối hợp với các phòng/ban cấp huyện đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Kế hoạch giám sát, Quyết định thành lập Đoàn giám sát; thông báo với Ban quản lý cấp xã về Kế hoạch giám sát, chọn ngẫu nhiên thôn/bản để kiểm tra thực tế; tổ chức kiểm tra tại các xã.

Kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra báo cáo UBND cấp huyện về kết quả kiểm tra, UBND cấp huyện gửi báo cáo kiểm tra (*Mẫu số 01*) về Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh qua cơ quan thường trực (Sở Lao động - TBXH) và sở, ngành chủ trì dự án, tiêu dự án.

*c) Cấp xã:* Thu thập tài liệu liên quan; tham vấn đối tượng hưởng lợi về Chương trình, báo cáo kết quả với Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện.

## **2. Đánh giá Chương trình**

Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn.

### **2.1. Nội dung đánh giá**

#### *a) Nội dung đánh giá hằng năm*

- Đánh giá công tác quản lý chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao.

- Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.

- Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

#### *b) Nội dung đánh giá giữa kỳ Chương trình*

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.
- Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.
- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

*c) Nội dung đánh giá kết thúc Chương trình*

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình.
- Đánh giá kết quả: huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn; thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).
- Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

*d) Nội dung đánh giá đột xuất về Chương trình*

Xác định những phát sinh ngoài dự kiến (nếu có), nguyên nhân phát sinh ngoài dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

**2.2. Các bước đánh giá**

*a) Thu thập thông tin ở cấp xã:* UBND cấp xã chỉ đạo Ban quản lý cấp xã thu thập thông tin theo các Biểu số 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12 gửi UBND cấp huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện).

*b) Thu thập thông tin, tổng hợp ở cấp huyện:*

- UBND cấp huyện thu thập thông tin vào Biểu số 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12 về các dự án, tiểu dự án, hoạt động do cấp huyện trực tiếp thực hiện; đồng thời tổng hợp thông tin từ các Biểu của cấp xã vào các Biểu số 01, 02. Gửi Biểu số 01, 02 và báo cáo đánh giá theo mẫu số 02 về Sở Lao động - Thương

binh và Xã hội và các sở, ban, ngành chủ trì, quản lý và thực hiện dự án, tiểu dự án, hoạt động thuộc Chương trình.

*c) Thu thập thông tin, tổng hợp, báo cáo giám sát, báo cáo đánh giá ở cấp tỉnh:*

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành liên quan thu thập thông tin Biểu số 05, 06, 9, 11, 12 về các dự án, tiểu dự án, hoạt động do cấp tỉnh trực tiếp thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành được phân công thực hiện dự án, tiểu dự án xây dựng báo cáo giám sát 6 tháng, cả năm (*Mẫu số 01*) đối với các dự án, tiểu dự án và hoạt động do sở, ban, ngành quản lý; báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ (*Mẫu số 02*) gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ, ngành trực tiếp quản lý.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp chung các Biểu của cấp huyện và Biểu của các sở, ngành; xây dựng báo cáo giám sát 6 tháng, cả năm (*Mẫu số 01*), báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ (*Mẫu số 02*) để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### **IV. CHẾ ĐỘ THU THẬP THÔNG TIN, BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

##### **1. Chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các Biểu mẫu**

- Thu thập và tổng hợp định kỳ 6 tháng, cả năm: Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 04, Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 09, Biểu số 10, Biểu số 11, Biểu số 12.

- Thu thập và tổng hợp theo năm: Biểu số 03.

##### **2. Chế độ báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình**

**2.1. Báo cáo giám sát:** Trong vòng 10 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt giám sát, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi báo cáo giám sát (*Mẫu số 01*) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên.

Trước ngày 15 tháng 5 (đối với báo cáo giám sát 6 tháng) và trước ngày 15 tháng 11 (đối với báo cáo giám sát cả năm), các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi báo cáo giám sát (*Mẫu số 01*) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chủ trì Chương trình, dự án và tiểu dự án theo quy định.

##### **2.2. Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ**

- Trước ngày 15 tháng 11 năm 2022, các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố gửi báo cáo đánh giá đầu kỳ (*Mẫu số 02*) về Sở Lao động - Thương

binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chủ trì Chương trình, dự án và tiêu dự án theo quy định;

- Trước ngày 15 tháng 8 năm 2023, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (*Mẫu số 02*) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chủ trì Chương trình, dự án và tiêu dự án theo quy định;

- Trước ngày 15 tháng 8 năm 2025, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi báo cáo đánh giá cuối kỳ (giai đoạn 2021-2025) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chủ trì Chương trình, dự án và tiêu dự án theo quy định.

- Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố gửi báo cáo đánh giá hằng năm về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chủ trì Chương trình, dự án và tiêu dự án theo quy định.

2.3. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các dự án, tiêu dự án, các hoạt động thuộc Chương trình.

**3. Hình thức báo cáo:** Bằng bản giấy và bản điện tử.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí tổ chức giám sát, đánh giá Chương trình trên địa bàn được bố trí từ nguồn kinh phí Dự án 7- Nâng cao năng lực và Giám sát đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, ngân sách địa phương theo quy định tài chính hiện hành.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan trung ương chủ trì dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình theo quy định.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn quy trình kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện Chương trình cho Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

- Hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện.

- Tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành, cơ quan trung ương có liên quan.

## **2. Các sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động thuộc Chương trình**

- Hằng năm xây dựng Kế hoạch, tổ chức, tham gia giám sát, đánh giá kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, hoạt động do sở, ban, ngành quản lý.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giám sát, đánh giá thực hiện dự án, tiểu dự án, hoạt động do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý.

- Thu thập thông tin, tổng hợp, báo cáo giám sát định kỳ 6 tháng và hằng năm; báo cáo đánh giá hằng năm, đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành, cơ quan trung ương có liên quan.

## **3. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá đối với cấp xã hằng năm.

- Hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá theo quy định.

- Thu thập thông tin, tổng hợp, báo cáo giám sát định kỳ 6 tháng và hằng năm; báo cáo đánh giá hằng năm, đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành, cơ quan trung ương có liên quan.

## **4. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Hằng năm xây dựng kế hoạch giám sát, phân công trách nhiệm theo dõi cho các thành viên Ban quản lý cấp xã; thực hiện giám sát theo kế hoạch.

- Thu thập thông tin, báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng và hằng năm gửi UBND huyện (*qua Phòng Lao động - TBXH, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện*) theo quy định.

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên gồm Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Tỉnh đoàn chỉ đạo các cấp Hội cơ sở tham gia giám sát và đánh giá thực hiện Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, yêu cầu UBND các huyện, thành phố và các sở ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình MTQG tỉnh về lĩnh vực giảm nghèo, điện thoại 0229.3.874.855 để được giải đáp, hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
  - Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo;
  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Lãnh đạo UBND tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Lưu: VT, VP2, VP3, VP5, VP6.
- NP\_VP6\_KHLĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**